

Số: /KH-UBND

Na Rì, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Na Rì năm 2026

Thực hiện Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Quyết định số 553-QĐ/ĐU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Na Rì về thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, sắp xếp thôn trên địa bàn xã Na Rì năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Na Rì ban hành Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Na Rì năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp thôn, bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, công khai, dân chủ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; tinh gọn đầu mối tự quản cộng đồng dân cư; phát huy vai trò của chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; góp phần xây dựng hệ thống chính trị xã Na Rì hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xã; sự quản lý, điều hành thống nhất của UBND xã; sự phối hợp chặt chẽ của HĐND xã,

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và các thôn.

- Phương án, Đề án sắp xếp thôn phải phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định; xem xét đầy đủ yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh, tôn giáo, dân tộc, sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư; gắn với yêu cầu chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Việc lấy ý kiến Nhân dân phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, có tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ, không áp đặt, không hình thức.

- Bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phải đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, công khai, minh bạch, kịp thời; bảo đảm ổn định tư tưởng, quyền lợi hợp pháp của người đang tham gia công tác ở xã, ở thôn.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; hoàn thành đúng thời hạn theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội

Quán triệt, triển khai Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Chỉ thị số 21/CT-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xã, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo và các văn bản có liên quan.

Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp thôn; quyền, trách nhiệm của Nhân dân trong tham gia ý kiến, giám sát; chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; lợi ích của việc tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý nhưng không làm mai một bản sắc, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

Thực hiện tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp: hội nghị, sinh hoạt chi bộ, họp thôn, hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống, nhóm cộng đồng, tài liệu hỏi - đáp, infographic; chú trọng tuyên truyền bằng hình thức dễ hiểu, phù hợp đối với đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn dân cư phân tán.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận các thôn.

Thời gian thực hiện: Từ ngày ban hành Kế hoạch và thường xuyên trong suốt quá trình triển khai.

2. Rà soát, chuẩn hóa số liệu hiện trạng thôn

Rà soát toàn bộ các thôn trên địa bàn xã, bảo đảm số liệu chính xác, thống nhất về: tên gọi, loại hình, số hộ, nhân khẩu, diện tích, ranh giới, số hộ đồng bào

dân tộc thiểu số, số hộ nghèo, cận nghèo, tôn giáo, cơ cấu dân cư, chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, người hoạt động không chuyên trách, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, hạ tầng giao thông, khoảng cách đến trung tâm xã, khoảng cách giữa các thôn dự kiến sắp xếp, điều kiện chuyển đổi số, nguy cơ thiên tai, quốc phòng, an ninh.

Phân loại từng thôn theo nhóm: đã đạt tiêu chí; chưa đạt tiêu chí; có yếu tố đặc thù; cần đổi tên; cần ghép cụm dân cư; có khó khăn về địa lý, giao thông, dân cư phân tán hoặc yếu tố dân tộc, tôn giáo cần thuyết minh.

Lập biểu tổng hợp, bản đồ hiện trạng, bản đồ phương án dự kiến, thuyết minh yếu tố đặc thù, phương án nhân sự, tài sản, nhà văn hóa, hồ sơ, dữ liệu và tên gọi dự kiến sau sắp xếp.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; các thôn.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành, báo cáo cấp có thẩm quyền theo mốc thời gian của tỉnh.

3. Xây dựng phương án, Đề án sắp xếp thôn cấp xã

Trên cơ sở số liệu rà soát và phương án tổng thể của tỉnh, xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Na Rì; trong đó xác định rõ hiện trạng từng thôn, sự cần thiết sắp xếp, căn cứ pháp lý và thực tiễn, phương án sắp xếp, tên gọi sau sắp xếp, quy mô số hộ, nhân khẩu, ranh giới, bản đồ, nơi sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa.

Xây dựng phương án kiện toàn chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ tự quản, tổ hòa giải, tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các tổ chức tự quản khác sau sắp xếp.

Xây dựng phương án bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách; danh sách người dự kiến tiếp tục bố trí, người dự kiến thôi tham gia, người kiêm nhiệm, người hỗ trợ hoạt động ở thôn; phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia; phương án đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ chuyển đổi số cho đội ngũ sau sắp xếp.

Xây dựng phương án xử lý tài sản, tài chính, nhà văn hóa, công trình phúc lợi, quỹ cộng đồng, hồ sơ, sổ sách, hương ước, quy ước, mã định danh, dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ gia đình và giấy tờ liên quan đến tên gọi thôn.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các thôn.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/6/2026 đến trước ngày 25/6/2026; hoàn thiện trình HĐND xã trước ngày 30/6/2026.

4. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại từng thôn chịu tác động trực tiếp của phương án sắp xếp theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm công khai, khách quan, phù hợp với điều kiện từng địa bàn.

Tài liệu lấy ý kiến phải nêu rõ: hiện trạng, lý do sắp xếp, phương án cụ thể, tên gọi sau sắp xếp, nơi sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hệ thống chính trị, người hoạt động không chuyên trách, quyền lợi của người dân, tài sản, nhà văn hóa, hương ước, quy ước và lộ trình thực hiện.

Đối với địa bàn dân cư phân tán, có đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, lựa chọn hình thức lấy ý kiến phù hợp; phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, chức sắc tôn giáo, tổ hòa giải, tổ tự quản.

Lập biên bản, tổng hợp đầy đủ kết quả lấy ý kiến; tiếp thu, giải trình cụ thể đối với ý kiến không đồng thuận, kiến nghị về tên gọi, ranh giới, nhà văn hóa, nhân sự, chế độ, chính sách và các vấn đề phát sinh.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các chi bộ, ban công tác mặt trận, trưởng thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước khi trình HĐND xã xem xét, thông qua Đề án.

5. Bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

Rà soát, lập danh sách người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian công tác, mức phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ có liên quan.

Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải gắn với phương án sắp xếp thôn; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng số lượng, chức danh, tiêu chuẩn theo quy định; ưu tiên người có uy tín, phẩm chất đạo đức tốt, sức khỏe, kinh nghiệm, năng lực vận động Nhân dân, am hiểu địa bàn, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin.

Đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp, lập hồ sơ, rà soát quá trình công tác, mức phụ cấp, bảo hiểm, đối tượng được hưởng chính sách, nguồn kinh phí chi trả; bảo đảm giải quyết đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, không để phát sinh khiếu nại, bức xúc.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị, thôn liên quan.

Thời gian thực hiện: Đồng bộ với thời hạn hoàn thành sắp xếp thôn, trước ngày 30/6/2026.

6. Trình HĐND xã xem xét, thông qua; công bố và tổ chức thực hiện sau sắp xếp

Hoàn thiện hồ sơ gồm: Tờ trình của UBND xã; Đề án sắp xếp thôn; Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân; dự thảo Nghị quyết của HĐND xã; phụ lục số liệu và các tài liệu liên quan.

Tham mưu UBND xã trình HĐND xã xem xét, thông qua Nghị quyết theo thẩm quyền; sau khi Nghị quyết được thông qua, tổ chức công bố, triển khai thực hiện bảo đảm trang trọng, đúng quy định, tạo sự thống nhất trong Nhân dân.

Kiên toàn tổ chức hoạt động của thôn sau sắp xếp; bảo đảm không gián đoạn việc tuyên truyền, vận động Nhân dân, quản lý địa bàn, an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng, chống thiên tai, hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính và các nhiệm vụ cấp xã giao.

Trường hợp thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn hoặc khuyết Trưởng thôn thì UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động cho đến khi bầu được Trưởng thôn theo quy định; thời hạn bầu Trưởng thôn thực hiện theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Ban Xây dựng Đảng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; các thôn.

Thời gian thực hiện: Trình HĐND xã trước ngày 30/6/2026; triển khai ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực.

7. Quản lý, xử lý tài sản, tài chính, nhà văn hóa, thiết chế cộng đồng

Rà soát toàn bộ nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, trang thiết bị, tài sản, quỹ, hồ sơ tài chính, các khoản đóng góp của Nhân dân tại các thôn thuộc diện sắp xếp.

Xây dựng phương án quản lý, sử dụng tài sản, tài chính, nhà văn hóa sau sắp xếp; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; không để thất thoát, lãng phí, tranh chấp.

Ưu tiên tiếp tục khai thác, sử dụng nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng ở các cụm dân cư sau sắp xếp, nhất là địa bàn rộng, dân cư phân tán; xử lý đất đai, công trình phúc lợi theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.

Cơ quan phối hợp: Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành phương án cùng thời điểm hoàn thiện Đề án; tiếp tục quản lý, xử lý sau khi Nghị quyết có hiệu lực.

8. Cập nhật hồ sơ, dữ liệu, bản đồ, mã địa bàn sau sắp xếp

Sau khi Nghị quyết của HĐND xã có hiệu lực, cập nhật tên gọi, ranh giới,

danh mục thôn vào hồ sơ quản lý nhà nước, dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ gia đình, bản đồ địa bàn dân cư, hệ thống thông tin báo cáo, dịch vụ công, cơ sở dữ liệu ngành và các hồ sơ liên quan.

Bảo đảm việc cập nhật không gây khó khăn cho người dân trong sử dụng giấy tờ, thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, đất đai, hộ tịch, bảo hiểm, chính sách an sinh xã hội và các quyền lợi hợp pháp khác.

Hướng dẫn người dân, tổ chức, các cơ quan, đơn vị thực hiện thống nhất tên gọi thôn sau sắp xếp; chủ động tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình chuyển tiếp.

Cơ quan chủ trì: Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; các thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Sau khi Nghị quyết có hiệu lực và hoàn thành theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

9. Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo, tổng kết

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các thôn; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Thực hiện chế độ báo cáo hằng tuần trước 15 giờ 00 phút thứ Năm về Sở Nội vụ theo yêu cầu của UBND tỉnh; báo cáo phải nêu rõ tiến độ, số lượng thôn hiện có, số lượng dự kiến sau sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; tham mưu UBND xã tổ chức rút kinh nghiệm, hoàn thiện hồ sơ lưu trữ sau khi kết thúc việc sắp xếp.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, các thôn.

Thời gian thực hiện: Báo cáo định kỳ hằng tuần; báo cáo tổng thể theo mốc thời gian của tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động sử dụng kinh phí trong dự toán được giao; trường hợp phát sinh nhu cầu ngoài dự toán, lập dự toán gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp số liệu, xây dựng phương án, Đề án sắp xếp thôn; tham mưu hồ sơ trình HĐND xã xem xét, thông qua.

Chủ trì công tác tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân; tham mưu phương án bố trí, sử dụng, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách ở thôn; giải quyết chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.

Chủ trì hướng dẫn bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp, tên gọi thôn; hướng dẫn quản lý, sử dụng, khai thác thiết chế văn hóa, thể thao, điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng sau sắp xếp.

Tham mưu chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, báo cáo đột xuất và báo cáo tổng thể kết quả thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu việc lập, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách.

Hướng dẫn, thẩm định việc lập dự toán, chi trả chế độ, chính sách, phụ cấp, hỗ trợ, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định; bảo đảm chi trả kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

Chủ trì hướng dẫn rà soát, xử lý, quản lý, sử dụng tài sản công, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa, trang thiết bị, tài chính, quỹ cộng đồng của thôn sau sắp xếp; phòng ngừa thất thoát, lãng phí, tranh chấp.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp rà soát căn cứ pháp lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ Đề án sắp xếp; tham mưu chương trình kỳ họp HĐND xã, dự thảo nghị quyết, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND xã.

Hướng dẫn xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến tên gọi địa bàn dân cư, giấy tờ hộ tịch, chứng thực, giao dịch dân sự sau sắp xếp; bảo đảm hồ sơ được lập, lưu trữ theo quy định.

4. Công an xã

Phối hợp rà soát, cung cấp, đối chiếu thông tin dân cư, hộ gia đình, địa bàn, cụm dân cư, tình hình an ninh, trật tự phục vụ xây dựng phương án sắp xếp.

Chủ trì nắm chắc tình hình cơ sở; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý việc lợi dụng sắp xếp thôn để xuyên tạc, kích động, chia rẽ đoàn kết, gây mất an ninh, trật tự, phát tán thông tin sai sự thật.

Hướng dẫn kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với thôn sau sắp xếp; cập nhật cơ sở dữ liệu dân cư, thông tin địa bàn, mã địa

bàn sau khi HĐND xã thông qua phương án.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ trì, phối hợp rà soát yếu tố quốc phòng, quân sự địa phương, phòng thủ dân sự, địa bàn trọng yếu khi xây dựng phương án sắp xếp.

Hướng dẫn kiện toàn lực lượng dân quân, tổ chức phòng thủ dân sự, phương án huy động lực lượng tại thôn sau sắp xếp, bảo đảm không gián đoạn nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

6. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp rà soát bản đồ, địa giới, đất đai, môi trường, phòng, chống thiên tai, xây dựng nông thôn mới, các yếu tố tự nhiên, địa hình, khoảng cách và các yếu tố khác có liên quan đến phương án sắp xếp.

Hướng dẫn xử lý đất đai đối với công trình, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, công trình phúc lợi sau sắp xếp; phối hợp đánh giá tác động của sắp xếp đối với xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận thực hiện sắp xếp thôn; phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy định.

Giám sát quá trình rà soát, xây dựng, triển khai Đề án; giám sát việc công khai phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách.

Hướng dẫn kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn sau sắp xếp; duy trì hiệu quả hoạt động dân vận, giám sát, phản biện xã hội, vận động Nhân dân và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

8. Đề nghị các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Phối hợp hướng dẫn các chi bộ kiện toàn tổ chức đảng, bí thư chi bộ ở thôn sau sắp xếp; bảo đảm thống nhất với phương án sắp xếp tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư.

Phối hợp định hướng công tác tuyên truyền, dân vận, nắm bắt tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý những vấn đề phức tạp phát sinh ở cơ sở.

9. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường tuyên truyền chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, lộ trình, chính sách liên quan đến sắp xếp thôn; phản ánh cách làm tốt, mô hình hiệu quả, gương người có uy tín, cán bộ cơ sở tiêu biểu.

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm chứng thông tin, đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hoang mang, chia rẽ trong Nhân dân.

10. Các thôn trên địa bàn xã

Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn có trách nhiệm phối hợp rà soát số liệu, tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp kiến nghị, đề xuất của Nhân dân.

Chủ động nắm tình hình tư tưởng trong Nhân dân; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh về UBND xã, Ban Chỉ đạo xã để chỉ đạo, giải quyết.

Các cơ quan, đơn vị, các thôn căn cứ nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Thị Anh Thơ

PHỤ LỤC
TIẾN ĐỘ, SẢN PHẨM ĐẦU RA CHỦ YẾU
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2026
của UBND xã Na Rì)

TT	Nhiệm vụ/sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Thời hạn
1	Ban hành Kế hoạch; quán triệt, tuyên truyền, phân công nhiệm vụ; thiết lập đầu mối tiếp nhận vướng mắc.	UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Ngay sau khi Kế hoạch ban hành
2	Rà soát, chuẩn hóa số liệu hiện trạng thôn, người hoạt động không chuyên trách, tài sản, nhà văn hóa, dữ liệu dân cư; lập biểu tổng hợp, bản đồ hiện trạng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Theo mốc thời gian của tỉnh
3	Xây dựng phương án sắp xếp thôn; phương án nhân sự, chế độ, chính sách, tài sản, nhà văn hóa, dữ liệu, hồ sơ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Từ 11/6 đến trước 25/6/2026
4	Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; lập biên bản, tổng hợp, tiếp thu, giải trình; hoàn thiện hồ sơ Đề án.	Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn	Hoàn thành trước khi trình HĐND xã
5	Trình HĐND xã xem xét, thông qua Nghị quyết về sắp xếp thôn trên địa bàn xã.	UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Trước ngày 30/6/2026
6	Công bố, triển khai thực hiện Nghị quyết; kiện toàn tổ chức hoạt động của thôn sau sắp xếp; chỉ định Trưởng thôn lâm thời khi cần thiết.	UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực
7	Giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế	Đồng bộ với tiến độ sắp xếp thôn
8	Quản lý, xử lý tài sản, tài chính, nhà văn hóa, thiết chế cộng đồng, hồ sơ, quỹ cộng đồng của các thôn sau sắp xếp.	Phòng Kinh tế	Sau khi phương án được thông qua
9	Cập nhật tên gọi, ranh giới, dữ liệu dân cư, mã địa bàn, hồ sơ quản lý nhà nước và các cơ sở dữ liệu liên quan.	Công an xã	Sau khi Nghị quyết có hiệu lực
10	Báo cáo tiến độ hằng tuần, báo cáo đột xuất và báo cáo tổng thể kết quả thực hiện.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trước 15 giờ 00 phút thứ Năm hằng tuần; báo cáo tổng thể theo yêu cầu của tỉnh